

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST

Ngày: 25-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Võ Cư

+ Ông Nguyễn Thanh Tiếp

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Lệ Quân, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Trực – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 27 tháng 8 năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là tổ dân phố V, phường T, tỉnh Quảng Ngãi);

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1957 và bà Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 1971;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: 02 tiền án:

- Ngày 17/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2015 và được miễn toàn bộ khoản tiền nộp án phí theo Quyết định số 02/2019/QĐ- THADS ngày 12/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè; chưa thi hành xong nghĩa vụ bồi thường.

- Ngày 20/12/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2023 nhưng chưa chấp hành xong nghĩa vụ về án phí và nghĩa vụ bồi thường.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 25/12/2009 bị Ủy ban nhân dân Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng (theo Quyết định số 1670/QĐ-U ngày 25/12/2009).

- Ngày 06/7/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng (theo Quyết định số 227/QĐ-TA ngày 06/7/2015).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc V, sinh năm 1998; nơi thường trú: 1 N, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là tổ dân phố V, phường T, tỉnh Quảng Ngãi). Vắng mặt.

2. Bà Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là tổ dân phố V, phường T, tỉnh Quảng Ngãi). Có mặt.

3. Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1957; nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là tổ dân phố V, phường T, tỉnh Quảng Ngãi). Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Lê Văn H1, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn P, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là thôn P, xã N, tỉnh Quảng Ngãi). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 18/12/2024, Nguyễn Hoàng P đến nhà người có tên "Me" (không rõ nhân thân lai lịch) ở hẻm Đ Quảng Ngãi, thành phố Q hỏi mua 02 (hai) túi ma túy heroine với giá 800.000đồng. Số ma túy này P mang về nhà cất giấu nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời.

Sáng ngày 19/12/2024, P liên lạc với T (không rõ nhân thân, lai lịch) qua ứng dụng M (không nhớ tên tài khoản) hỏi mua ma túy “đá” với số tiền 2.700.000đồng, T đồng ý và hẹn P đến khu vực trước Trường Trung học cơ sở P1, thuộc thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi để giao ma túy. Sau đó, P đến nơi hẹn và đưa cho T số tiền 2.700.000đồng, T đưa cho P một túi ma túy “đá”

được bỏ trong vỏ bao thuốc lá. P đem túi ma túy về cất giấu ở nhà bếp với mục đích vừa sử dụng, vừa bán lại cho người khác để kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, P lấy một ít ma túy đá vừa mua của T cho vào nõ thủy tinh, dùng bật lửa đốt lên rồi hút 02 (hai) hơi. Lúc này, Nguyễn Thị Ngọc V (sống như vợ chồng với P) đang ở trong phòng nên P hỏi V có hút thử không thì V đồng ý. P cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy "đá" dùng bật lửa đốt lên cho ma túy "đá" chảy ra, rồi đưa cho V hút. Sau khi V hút xong, P lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy "đá" cất xuống bàn trong phòng ngủ.

Đến khoảng 20 giờ ngày 19/12/2024, Lê Văn H1, trú tại: Thôn P, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (có quen biết với P) sử dụng số điện thoại có số thuê bao: 0776870737 điện thoại cho P hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000đồng, P đồng ý và hẹn Hội đến cổng bê tông cách nhà của P khoảng 200m về hướng Bắc để giao bán ma túy. Sau đó, P lấy một tép ma túy đá cầm trên tay (theo kết luận giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,13gam), điều khiển xe mô tô BKS: 30X6 - 4289 đi từ nhà đến điểm hẹn để bán cho Hội. Tuy nhiên, khi P vừa đi ra khỏi nhà thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hoàng P phát hiện thu giữ 0,42 gam ma túy, loại Heroine; 3,06 gam ma túy, loại Methamphetamine; một ống thủy tinh trong suốt, các đoạn ống hút nhựa không màu, các túi ni lông không màu, bên trong đều bám dính ma túy, cùng các đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại Kết luận giám định số: 1243/KL-KTHS ngày 28/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận:

- Chất rắn màu trắng bên trong túi niêm phong mã số PS3 23043404 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 0,13 gam.

- Chất rắn màu trắng bên trong hai đoạn ống hút trong túi niêm phong mã số PS3 23043408 gửi giám định là ma túy; loại Heroine; khối lượng mẫu là 0,42 gam.

- Chất rắn màu trắng bên trong túi ni lông trong túi niêm phong mã số PS3 23043408 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 3,06 gam.

- Chất màu trắng bám dính bên trong 02 đoạn ống hút nhựa không màu được hàn kín một đầu, một đầu vát nhọn trong túi niêm phong mã số PS3 23043415 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu ở dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.

- Chất màu trắng bám dính bên trong 02 túi ni lông không màu được hàn kín ba đầu, một đầu hở trong túi niêm phong mã số PS3 23043415 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu ở dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.

- Chất màu trắng bám dính bên trong túi ni lông không màu (dạng túi zip) trong túi niêm phong mã số PS3 23043415 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu ở dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.

- Chất màu trắng bám dính bên trong ống thủy tinh trong suốt trong túi niêm phong mã số PS3 23043415 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Mẫu ở dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Heroin (H2) có tên khoa học là D được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS-ĐP ngày 28/5/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi) truy tố Nguyễn Hoàng P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chấp hành hình phạt chung từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng, trên thân máy có chữ "VSMART", gắn 01 thẻ sim có dãy số "8401230250189882" (thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng P).

- Trả lại cho ông Lê Văn H1 01 (một) điện thoại di động màu tím - hồng, nhãn hiệu SAMSUNG, số kiểu máy: SM-J415F/DS, số seri: R58KBG9J4T, bên trong điện thoại gắn 01 thẻ sim có dãy số "8401230712785830" (thu giữ của Lê Văn H1).

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì ni lông trong suốt hình chữ nhật có chữ MY CLEAR BAG bị cắt phần nắp đáy; 01 (một) hộp nhựa trong suốt có chữ

BABY được dán băng keo màu đen bên trong có một lưỡi dao lam có chữ DORCO; 01 (một) lưỡi lam có chữ DORCO; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có chữ FELEVIT bên trong có một cân tiểu ly màu đen có chữ DIGITAL SCALE; 01 (một) kéo bấm chỉ có cán màu đỏ; 60 (sáu mươi) ống hút trong suốt; 05 (năm) ống hút màu trắng; 10 (mười) ống hút màu xanh lá cây; 03 (ba) ống hút màu xanh nước biển; 03 (ba) ống hút màu hồng; 10 (mười) ống hút màu đỏ; 03 (ba) bật lửa ga và 01 (một) bật lửa ga có hai hạt nhựa bên trong, phần vỏ ga được nối dài bằng giấy bạc; 01 (một) bình ga mini màu đỏ đen có chữ BAOLILAI; 06 (sáu) túi ni lông được hàn kín ba đầu, một đầu hở, bên trong không có gì; 01 (một) khay kim loại hình chữ nhật màu trắng xanh có chữ SPORTS; 01 (một) nhíp bằng kim loại màu hồng; 01 (một) chai nhựa dán xốp xung quanh có nắp màu đỏ đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh; 03 (ba) kéo kim loại; 01 (một) kim tiêm đã qua sử dụng; 0,23 gam ma túy loại Heroin, 2,78 gam ma túy loại Methamphetamine (còn lại sau giám định) và 01 (một) ống thủy tinh trong suốt.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng P số tiền 1.056.000 đồng đã tạm giữ của bị cáo.

- Đối với xe mô tô BKS 30X6-4289 xe này là của ông Nguyễn Hoàng H (cha của P) mua lại của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) nhưng không làm thủ tục mua bán. Theo kết quả tra cứu xe mô tô nêu trên là do ông Đào Thế H3 (sinh năm: 1954; địa chỉ: tổ A, P, H, Hà Nội) đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã ra Quyết định ủy thác điều tra nhưng đến nay chưa có kết quả. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

Về các tình tiết có liên quan trong vụ án:

Đối với người có tên là M1 và người có tên T đã bán ma túy cho bị can Nguyễn Hoàng P, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành tiến hành xác minh nhưng đến nay không có kết quả. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với Lê Văn H1 đã liên hệ hỏi mua ma túy của Nguyễn Hoàng P. Tuy nhiên việc mua bán chưa thực hiện được và kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của H1 là âm tính (không sử dụng) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với Lê Văn H1.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc V, ngày 19/12/2024 được Nguyễn Hoàng P cho sử dụng trái phép chất ma túy, V chỉ là người thụ hưởng, không có tham gia đóng góp gì và V cũng không biết việc P mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy Nguyễn Thị Ngọc V không đồng phạm với Nguyễn Hoàng P, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 13/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q có Công văn đề nghị Phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy Công an tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị Ngọc V theo quy định tại

khoản 1, Điều 23 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 01/7/2025 Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi được thành lập. Căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của Tòa án nhân dân thì Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi kế thừa quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi và Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi tiếp tục giải quyết vụ án nêu trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc V, ông Nguyễn Hoàng H và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi) đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Hoàng P là công dân Việt Nam, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo đều nhận thức được hành vi mua bán và tổ

chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy của người có tên M1 và người có tên T đem về nhà cất giấu nhằm mục đích bán cho các con nghiện, lợi nhuận thu được là ma túy bị cáo dùng để sử dụng. Khoảng 20 giờ ngày 19/12/2024, Nguyễn Hoàng P điều khiển xe mô tô BKS 30X6-4289, cầm theo 0,13gam ma túy, loại Methamphetamine đến bán cho Lê Văn H1 nhưng đang trên đường đi thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hoàng P, lực lượng Công an tiếp tục thu giữ 0,42gam Heroine và 3,06gam Methamphetamine (P khai số ma túy này P cất giữ để bán cho người khác). Như vậy, tổng số ma túy mà bị cáo dùng để bán là 3,61 gam ma túy, trong đó có 0,42gam heroin và 3,19gam Methamphetamine. Ngoài ra, khoảng 09 giờ ngày 19/12/2024, bị cáo Nguyễn Hoàng P còn có hành vi tổ chức (cung cấp ma túy, dụng cụ) cho Nguyễn Thị Ngọc V cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ nhà của bị cáo, thuộc thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là tổ dân phố V, phường T, tỉnh Quảng Ngãi).

[5] Các hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hoàng P đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Quảng Ngãi) truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về sử dụng chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Hoàng P có nhân thân xấu (năm 2009 bị Ủy ban nhân dân Quận D1, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh; năm 2015 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc). Ngoài ra, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang có 02 tiền án (ngày 17/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Hủy hoại tài sản*”; ngày 20/12/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”). Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 54/2021/HS-ST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đã xác định hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng P thuộc trường hợp “tái phạm”. Đến ngày 19/12/2024, lúc này bị cáo chưa được xóa án tích nhưng lại

thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng P đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội. Do đó, cần xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Hoàng P không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[10] Đối với người có tên M1 và người có tên T đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hoàng P, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành tiến hành xác minh nhưng đến nay không có kết quả. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

[11] Đối với Lê Văn H1, là người liên hệ hỏi mua ma túy của bị cáo Nguyễn Hoàng P. Tuy nhiên việc mua bán chưa thực hiện được và kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Hội là âm tính nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với Lê Văn H1 là có căn cứ.

[12] Đối với Nguyễn Thị Ngọc V: Ngày 19/12/2024 V đã cùng với Nguyễn Hoàng P sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, V chỉ là người thụ hưởng, không có hành vi gì tham gia vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; đồng thời, V cũng không biết việc Nguyễn Hoàng P mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, Nguyễn Thị Ngọc V không đồng phạm với Nguyễn Hoàng P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 13/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q có Công văn đề nghị Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị Ngọc V theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có căn cứ.

[13] Đối với ông Nguyễn Hoàng H: Ngày 19/12/2024 ông Nguyễn Hoàng H không biết Nguyễn Hoàng P sử dụng xe mô tô số BKS 30X6-4289 của ông H để đi bán ma túy cho H1. Do đó, ông H không đồng phạm với Nguyễn Hoàng P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[14] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu tím - hồng, nhãn hiệu SAMSUNG, số kiểu máy: SM-J415F/DS, số seri: R58KBG9J4T, bên trong điện thoại gắn 01 thẻ sim có dãy số "8401230712785830" (thu giữ của Lê Văn H1) và

01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng, trên thân máy có chữ "VSMART", gắn 01 thẻ sim có dãy số "8401230250189882" (thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng P). Đây là công cụ, phương tiện bị cáo P và H1 sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với: 01 (một) bì ni lông trong suốt hình chữ nhật có chữ MY CLEAR BAG bị cắt phần nắp đáy; 01 (một) hộp nhựa trong suốt có chữ BABY được dán băng keo màu đen bên trong có một lưỡi dao lam có chữ DORCO; 01 (một) lưỡi lam có chữ DORCO; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có chữ FELEVIT bên trong có một cân tiểu ly màu đen có chữ DIGITAL SCALE; 01 (một) kéo bấm chỉ có cán màu đỏ; 60 (sáu mươi) ống hút trong suốt; 05 (năm) ống hút màu trắng; 10 (mười) ống hút màu xanh lá cây; 03 (ba) ống hút màu xanh nước biển; 03 (ba) ống hút màu hồng; 10 (mười) ống hút màu đỏ; 03 (ba) bật lửa ga và 01 (một) bật lửa ga có hai hạt nhựa bên trong, phần khò ga được nối dài bằng giấy bạc; 01 (một) bình ga mini màu đỏ đen có chữ BAOLILAI; 06 (sáu) túi ni lông được hàn kín ba đầu, một đầu hở, bên trong không có gì; 01 (một) khay kim loại hình chữ nhật màu trắng xanh có chữ SPORTS; 01 (một) nhíp bằng kim loại màu hồng; 01 (một) chai nhựa dán xốp xung quanh có nắp màu đỏ đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh; 03 (ba) kéo kim loại; 01 (một) kim tiêm đã qua sử dụng; 0,23 gam ma túy loại Heroin, 2,78 gam ma túy loại Methamphetamine (còn lại sau giám định) và 01 (một) ống thủy tinh trong suốt. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng hoặc cầm lưu hành. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.056.000 đồng tạm giữ của bị cáo Nguyễn Hoàng P. Đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo P, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe mô tô BKS 30X6-4289 xe này là của ông Nguyễn Hoàng H (cha của P) mua lại của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) nhưng không làm thủ tục mua bán. Theo kết quả tra cứu xe mô tô nêu trên là do ông Đào Thế H3 (sinh năm: 1954; địa chỉ: tổ A, P, H, Hà Nội) đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã ra Quyết định ủy thác điều tra nhưng đến nay chưa có kết quả. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

[15] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ngãi tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, về phần xử lý vật chứng đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại 01 (một) điện thoại di động màu tím - hồng, nhãn hiệu SAMSUNG, số kiểu máy: SM-J415F/DS, số seri: R58KBG9J4T, bên trong điện thoại gắn 01 thẻ sim có dãy số "8401230712785830" cho Lê Văn H1 là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[16] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[17] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 03 (ba) năm tù.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 03 (ba) năm tù.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/12/2024).

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động màu tím - hồng, nhãn hiệu SAMSUNG, số kiểu máy: SM-J415F/DS, số seri: R58KBG9J4T, bên trong điện thoại gắn 01 thẻ sim có dãy số "8401230712785830", được niêm phong trong túi niêm phong có mã số PS3 24280923, đóng dấu của Phòng K và có chữ ký, ghi họ tên của các bên liên quan;

+ 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng, trên thân máy có chữ "VSMART", gắn 01 thẻ sim có dãy số "8401230250189882", được niêm phong trong túi niêm phong có mã số PS3 24280924, đóng dấu của Phòng K và có chữ ký, ghi họ tên của các bên liên quan.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) bì ni lông trong suốt hình chữ nhật có chữ MY CLEAR BAG bị cắt phần nắp đáy;

+ 01 (một) hộp nhựa trong suốt có chữ BABY được dán băng keo màu đen bên trong có một lưỡi dao lam có chữ DORCO;

+ 01 (một) lưỡi lam có chữ DORCO;

+ 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có chữ FELEVIT bên trong có một cân tiểu ly màu đen có chữ DIGITAL SCALE;

+ 01 (một) kéo bấm chỉ có cán màu đỏ;

+ 60 (sáu mươi) ống hút trong suốt; 05 (năm) ống hút màu trắng; 10 (mười) ống hút màu xanh lá cây; 03 (ba) ống hút màu xanh nước biển; 03 (ba) ống hút màu hồng; 10 (mười) ống hút màu đỏ;

+ 03 (ba) bật lửa ga và 01 (một) bật lửa ga có hai hạt nhựa bên trong, phần khò ga được nối dài bằng giấy bạc;

+ 01 (một) bình ga mini màu đỏ đen có chữ BAOLILAI;

+ 06 (sáu) túi ni lông được hàn kín ba đầu, một đầu hở, bên trong không có gì;

+ 01 (một) khay kim loại hình chữ nhật màu trắng xanh có chữ SPORTS;

+ 01 (một) nhíp bằng kim loại màu hồng;

+ 01 (một) chai nhựa dán xốp xung quanh có nắp màu đỏ đục thủng hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh;

+ 01 (một) túi niêm phong mã số PS2 2013837, bên ngoài có chữ ký và chữ viết của Hoàng Minh N1, Võ Hùng M2, bên trong có 0,23 gam ma túy loại Heroin và 2,78 gam ma túy loại Methamphetamine (còn lại bên trong túi niêm phong mã số PS3 23043408) và 01 (một) ống thủy tinh trong suốt;

+ 03 (ba) kéo kim loại;

+ 01 (một) kim tiêm đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng P số tiền 1.056.000 đồng (một triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/6/2025 và ủy nhiệm chi lập ngày 16/6/2025 giữa Công an tỉnh Q và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Quảng Ngãi).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Kim N có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt

tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 6 - Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 6 - Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Phong